

Số: 02/2021/QĐHG-HNGĐ

Cát Hải, ngày 18 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra Quyết định: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 02 tháng 3 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc Ly hôn, tranh chấp con chung giữa:

- Người yêu cầu: Chị Kiều Thị H, sinh năm 1984; nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng, chỗ ở: Phường L, quận K, thành phố Hải Phòng và anh Phạm Ánh D, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:**

Người yêu cầu:

Chị Kiều Thị H; nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng, chỗ ở: đường T, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng;

Anh Phạm Ánh D; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng.

**2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Kiều Thị H và anh Phạm Ánh D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh D có 04 người con chung là: Phạm Kiều A, sinh ngày 04/6/2002; Phạm Kiều Hà A1, sinh ngày 24/9/2006; Phạm Kiều Hà L, sinh ngày 18/6/2008 và Phạm Minh T, sinh ngày 16/02/2013. Anh, chị thống nhất, thỏa thuận: Cháu Kiều A đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết; giao 03 cháu là Hà A, Hà L và Minh T cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Chị H và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.**

**4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.**

**5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.**

**Nơi nhận:**

- Các bên;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã N, h. K;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Như Quỳnh**

